

Số: 24/KH-UBND

Thủy Nguyên, ngày 10 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, đánh giá công nhận công tác xây dựng xã hội học tập, khuyến học, khuyến tài, đăng ký các danh hiệu học tập; Kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và hoạt động các trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn toàn huyện năm 2024

Căn cứ Chỉ thị số 10- CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ em 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục Tiểu học và Trung học cơ sở, tăng cường công tác phân luồng cho học sinh sau Trung học cơ sở và xóa mù chữ cho người lớn; Chỉ thị số 14/CT-TTG ngày 25/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”;

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Hướng dẫn số 3420/THPT ngày 23/4/2003 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện phổ cập giáo dục bậc Trung học; Quyết định số 2791/QĐ-UB ngày 02/12/2005 về việc ban hành quy định tạm thời tiêu chuẩn cơ bản, kiểm tra và đánh giá công nhận phổ cập giáo dục THPT & Nghề; Nghị quyết số 18-NQ/HU ngày 30/6/2023 của Huyện ủy Thủy Nguyên về phát triển giáo dục - đào tạo đến năm 2023, định hướng đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 387/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình "Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị giai đoạn 2021-2030"; Quyết định số 677/QĐ-TTg ngày 03/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình "Xây dựng mô hình Công dân học tập giai đoạn 2021 - 2030"; Quyết định số 324/QĐ-KHVN ngày 25/10/2023 của Hội Khuyến học Việt Nam về ban hành Bộ tiêu chí và Hướng dẫn đánh giá, công nhận danh hiệu “Công dân học tập” giai đoạn 2021-2030; Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11/12/2023 của Bộ GDĐT Quy định về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh; Thông tư 25/2023/TT-BGDĐT ngày 27/12/2023 của Bộ GDĐT Quy định về đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã, huyện, tỉnh;

Thực hiện Kế hoạch số 228/KH-UBND ngày 22/12/2023 của UBND huyện Kế hoạch phổ cập giáo dục, xóa mù chữ- xây dựng xã hội học tập năm 2024; Kế hoạch số 144/ KH-UBND ngày 17/6/2024 của UBND huyện triển khai thực hiện quy định về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện trên địa bàn huyện Thủy Nguyên; Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 17/6/2024 của

UBND huyện triển khai thực hiện quy định về đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã, huyện trên địa bàn huyện Thủy Nguyên;

Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên ban hành kế hoạch kiểm tra, đánh giá công tác xây dựng xã hội học tập, khuyến học khuyến tài, đăng ký các mô hình học tập; công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và hoạt động các trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn năm 2024 như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá kết quả thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, hoạt động các Trung tâm học tập cộng đồng; Tiếp tục thúc đẩy công tác xây dựng xã hội học tập khuyến học khuyến tài, rà soát việc đăng ký các mô hình học tập, thu thập minh chứng phục vụ quy trình kiểm tra, đánh giá công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã, huyện cho 35 xã, 02 thị trấn; “Đơn vị học tập” cấp huyện cho các ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn huyện năm 2024, qua đó làm căn cứ để UBND huyện công nhận hoặc công nhận lại các kết quả đạt chuẩn theo quy định.

- Quán triệt nhận thức trách nhiệm của hệ thống chính trị và toàn xã hội, tiếp tục tập trung mọi nguồn lực huy động các đối tượng trong độ tuổi phổ cập ra lớp học theo các loại hình, góp phần ngày càng làm tốt công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp Trung học cơ sở; duy trì và phát huy vững chắc chất lượng phổ cập giáo dục các bậc học và chất lượng xóa mù trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả công tác xây dựng xã hội học tập, khuyến học, khuyến tài, đăng ký các mô hình học tập theo quy định, tạo môi trường thuận lợi cho mọi người ở mọi lứa tuổi, mọi trình độ được thường xuyên học tập suốt đời.

2. Yêu cầu

- Tổng hợp kết quả kiểm tra, báo cáo tổng kết công tác xây dựng xã hội học tập và phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2024 cho Ban Chỉ đạo huyện và đề xuất Ủy ban nhân dân huyện ra quyết định công nhận mức độ cho các xã, thị trấn, các phòng ban, đoàn thể, các đơn vị toàn huyện.

- Củng cố, hoàn thiện hồ sơ công tác xây dựng xã hội học tập, khuyến học khuyến tài, đăng ký các mô hình học tập; phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; hoạt động các Trung tâm học tập cộng đồng 35 xã, 02 thị trấn và của Ban Chỉ đạo huyện để chuẩn bị công tác kiểm tra, đánh giá theo kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Ban Chỉ đạo xây dựng xã hội học tập, khuyến học khuyến tài, đăng ký các mô hình học tập, phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, Ban Giám đốc Trung tâm học tập cộng đồng 35 xã, 02 thị trấn thực hiện nghiêm túc công tác tự kiểm tra, báo cáo số liệu thống kê chính xác, đúng tiến độ và chuẩn bị đầy đủ hồ sơ minh chứng theo quy định.

B. NỘI DUNG KIỂM TRA

I. Hồ sơ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

1. Các căn cứ công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và nội dung hồ sơ

a) Căn cứ công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

- Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

b) Căn cứ công nhận đạt chuẩn phổ cập bậc Trung học và Nghề

Căn cứ theo Hướng dẫn số 3420/THPT ngày 23/4/2003 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện phổ cập giáo dục bậc Trung học; Công văn số 10819/GDTrH ngày 07/12/2004 về việc điều chỉnh chuẩn phổ cập bậc Trung học; Quyết định số 2791/QĐ-UB ngày 02/12/2005 của UBND thành phố ban hành quy định tạm thời tiêu chuẩn cơ bản kiểm tra và đánh giá công nhận phổ cập bậc Trung học và Nghề.

c) Những điểm chung về hồ sơ

- Các văn bản về công tác chỉ đạo, xây dựng kế hoạch, kiện toàn và phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo...

- Kế hoạch triển khai hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; tập huấn, hướng dẫn nhập liệu,... để thực hiện các nhiệm vụ phổ cập và kết quả thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ tại đơn vị năm 2024.

- Hệ thống hồ sơ, mẫu biểu phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2024.

- Các kế hoạch tự kiểm tra, đánh giá công nhận; lịch kiểm tra, quyết định thành lập đoàn kiểm tra, biên bản kiểm tra các cấp, quyết định công nhận kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và tờ trình đề nghị công nhận của các cấp về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

d) Một số quy định cụ thể về hồ sơ

- Yêu cầu hồ sơ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ tại các xã, thị trấn:

+ Hệ thống văn bản chỉ đạo về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ từ Trung ương đến thành phố, của huyện và cấp xã (được lưu theo năm, từng cấp, khoa học).

+ Phiếu điều tra phổ cập giáo dục, xóa mù chữ được cập nhật đủ thông tin, thống kê theo số hộ toàn xã, thị trấn, đảm bảo tính pháp lý.

+ Sổ theo dõi phổ cập giáo dục Mầm non, phổ cập giáo dục Tiểu học, xóa mù chữ, phổ cập giáo dục Trung học cơ sở, phổ cập giáo dục bậc Trung học phổ thông được cập nhật trên sổ và trên máy tính hàng năm (theo mẫu của Hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

+ Sổ theo dõi trẻ chuyển đi, chuyển đến.

+ Danh sách trẻ khuyết tật có xác nhận theo quy định của Luật người khuyết tật.

+ Hệ thống minh chứng và danh sách trẻ trong độ tuổi được miễn phổ cập giáo dục (có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền).

+ Danh sách trẻ em hoàn thành Chương trình giáo dục Mầm non (đối với phổ cập giáo dục Mầm non); danh sách học sinh hoàn thành Chương trình giáo dục tiểu học (đối với phổ cập giáo dục Tiểu học, xóa mù chữ); danh sách học

sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở (đối với phổ cập giáo dục Trung học cơ sở); danh sách học sinh tốt nghiệp Trung học phổ thông (đối với phổ cập giáo dục Trung học phổ thông); danh sách học viên được công nhận biết chữ (đối với xóa mù chữ).

*** Yêu cầu:**

+ Sổ phổ cập quản lý theo từng độ tuổi (cập nhật trên sổ và trên máy tính hằng năm) được in ra khổ A4. Đảm bảo chính xác và đủ cơ sở pháp lý theo quy định, ký mở sổ và tổng hợp, chốt sổ từng năm số đối tượng trong độ tuổi, số nữ, số chuyển đi, chuyển đến, miễn giảm,...

+ Sổ theo dõi chuyển đi, chuyển đến, danh sách đối tượng thuộc diện được miễn giảm, sổ theo dõi tổng hợp đảm bảo đầy đủ tính pháp lý.

+ Cập nhật đủ số trẻ thường trú trong địa bàn, trẻ trong độ tuổi, theo thứ tự tổ dân phố, khu phố, thôn,... phía dưới có thể để trống một số trang để cập nhật bổ sung khi có trẻ mới đến thường trú tại địa phương. Trẻ tạm trú yêu cầu cập nhật ở phần cuối của sổ.

- Hồ sơ đề nghị kiểm tra công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2024 gồm:

+ Tờ trình đề nghị kiểm tra công nhận kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

+ Báo cáo quá trình triển khai, thực hiện và kết quả phổ cập giáo dục xóa mù chữ năm 2024;

+ Các biểu thống kê tổng hợp trẻ em trong diện phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục Tiểu học, xóa mù chữ, phổ cập giáo dục Trung học cơ sở, phổ cập bậc Trung học và Nghề;

+ Biên bản tự kiểm tra phổ cập giáo dục, xóa mù chữ của địa phương.

2. Quy định mẫu biểu phổ cập

a) Số liệu và cập nhật số liệu phổ cập

Số liệu trên hệ thống phải được rà soát, cập nhật vào trước thời điểm xã, thị trấn tổ chức tự kiểm tra, công nhận hoặc công nhận lại đảm bảo đầy đủ, chính xác và thống nhất với số liệu trong hồ sơ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

b) Các biểu mẫu thống kê theo mẫu

+ *Phổ cập giáo dục Mầm non:*

- Thống kê trẻ từ 0 đến 5 tuổi;

- Thống kê đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên;

- Thống kê phòng học, cơ sở vật chất;

- Thống kê kết quả phổ cập giáo dục Mầm non;

- Báo cáo tài chính;

- Thống kê khuyết tật mầm non.

+ *Phổ cập giáo dục Tiểu học:*

- Thống kê trẻ em 6 đến 14 tuổi;

- Thống kê đội ngũ giáo viên Tiểu học;

- Thống kê cơ sở vật chất;

- Thống kê kết quả phổ cập giáo dục Tiểu học;
- Thống kê khuyết tật Tiểu học;
- Danh sách học sinh khuyết tật 6 đến 14 tuổi.

+ *Xóa mù chữ:*

- Tổng hợp tình hình số liệu công tác chống mù chữ;
- Tổng hợp kết quả xóa mù chữ;
- Thống kê số người mù chữ trong các độ tuổi;
- Thống kê đạt chuẩn xóa mù chữ;
- Thống kê hiện trạng mù chữ mức độ 1;
- Thống kê hiện trạng mù chữ mức độ 2.

+ *Phổ cập giáo dục Trung học cơ sở:*

- Thống kê thanh thiếu niên phổ cập giáo dục Trung học cơ sở;
- Tổng hợp tiêu chuẩn phổ cập giáo dục Trung học cơ sở;
- Thống kê tình hình đội ngũ giáo viên Trung học cơ sở;
- Thống kê tình hình cơ sở vật chất cho dạy và học;
- Thống kê kết quả phổ cập giáo dục Trung học cơ sở;
- Tổng hợp kết quả điều tra phổ cập bậc Trung học;
- Thống kê khuyết tật Trung học cơ sở.

+ *Phổ cập giáo dục Trung học và Nghề:*

- Tổng hợp kết quả huy động phổ cập Trung học và Nghề;
- Tổng hợp hiệu quả phổ cập Trung học và Nghề.

II. Hồ sơ hoạt động trung tâm học tập cộng đồng

- Các văn bản chỉ đạo của Trung ương, thành phố, huyện về hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng; Quyết định thành lập trung tâm; Quy chế hoạt động của trung tâm; các Quyết định bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc, Quyết định kiện toàn,... Căn cứ Công văn số 790/SGĐT-GDTC-CN&ĐH ngày 04/6/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn đánh giá, xếp loại trung tâm học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn.

- Kế hoạch hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng (có phê duyệt của cấp có thẩm quyền); dự trù kinh phí hoạt động năm 2024.

- Phiếu điều tra nhu cầu học tập, yêu cầu đảm bảo các thông tin của học viên: họ tên, địa chỉ, nhu cầu học tập,...

- Các biên bản họp và phân công nhiệm vụ cho đội ngũ cộng tác viên.

- Lịch công tác tuần, tháng và báo cáo định kỳ.

- Báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại hoạt động Trung tâm học tập cộng đồng năm 2024. Phương hướng hoạt động Trung tâm năm 2025.

- Các loại hồ sơ quản lý Trung tâm học tập cộng đồng:

+ Sổ theo dõi hoạt động của Trung tâm: minh chứng các danh sách của học viên tham dự các chuyên đề, các lớp học theo nhu cầu;...

- + Sổ quản lý tài liệu và quản lý cơ sở vật chất thiết bị của trung tâm;
- + Sổ quản lý và theo dõi kết quả huy động nguồn kinh phí chi cho các hoạt động của trung tâm.

III. Hồ sơ đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã

Thực hiện Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 17/6/2024 của UBND huyện triển khai thực hiện quy định về đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã, huyện trên địa bàn huyện Thủy Nguyên.

1. Hồ sơ của Ủy ban nhân dân xã, thị trấn đề nghị kiểm tra đánh giá, công nhận gửi về UBND huyện (Phòng Giáo dục và Đào tạo tiếp nhận) gồm:

- + Tờ trình của Ủy ban nhân dân xã, thị trấn đề nghị đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã;

- + Báo cáo tự đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã có xác nhận của Chủ tịch ủy ban nhân dân xã, thị trấn (kèm theo các minh chứng phù hợp với các tiêu chí);

- + Bản tổng hợp kết quả đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ, nộp bản có dấu.

- Thời gian nộp: **Ngày 07/02/2025.**

2. Hồ sơ của Phòng Giáo dục và Đào tạo (tham mưu UBND huyện dự thảo quyết định công nhận kết quả đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” của cấp xã) gồm:

- + Tờ trình đề nghị công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã;

- + Bản tổng hợp kết quả đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu của xã do Hội đồng đánh giá cấp huyện thẩm định

- + Dự thảo Quyết định công nhận xã đạt “Cộng đồng học tập” cấp xã.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

IV. Hồ sơ đánh giá, xếp loại “Đơn vị học tập”

Tổ chức thực hiện nghiêm túc theo Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 17/6/2024 của UBND huyện triển khai thực hiện quy định về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện.

Yêu cầu các đơn vị cấp huyện được xác định theo KH số 144/KH-UBND hoàn thiện bộ hồ sơ theo quy định (gửi lên dịch vụ công) và nộp 01 bộ hồ sơ (có dấu) về Phòng Giáo dục và Đào tạo gồm:

- + Tờ trình đề nghị đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện; *(theo mẫu 4).*

- + Báo cáo tự đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện *(theo mẫu 2).*

- + Bản tổng hợp kết quả tự đánh giá các chỉ tiêu, tiêu chí *(theo mẫu 3).*

- + Bộ minh chứng phô tô. (Giấy khen, Bằng khen...).

- Thời gian nộp: **trước ngày 15/01 hàng năm.**

C. TỔ CHỨC KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN

1. Các xã, thị trấn

- Các xã, thị trấn tự kiểm tra, đánh giá kết quả: “Đơn vị học tập” cấp huyện; “cộng đồng học tập” cấp xã; công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2024; lập các biên bản tự kiểm tra.

- Sau khi triển khai tổ chức công tác tự kiểm tra, các xã, thị trấn thiết lập hồ sơ, đề nghị Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ - Xây dựng xã hội học tập- Dạy và học ngoại ngữ huyện kiểm tra, công nhận hoặc công nhận lại theo mức độ chuẩn đã đạt được.

- Tiến độ thực hiện:

a. Từ tháng 12/2024 đến trước ngày 15/01/2025 tích cực chỉ đạo công tác rà soát, đối chiếu các tiêu chí, thu thập các minh chứng chuẩn bị hoàn thiện hồ sơ đề nghị đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện và “cộng đồng học tập” cấp xã.

b. Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

+ Thời gian tự kiểm tra công tác sơ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và trung tâm học tập cộng đồng: Các xã, thị trấn xong trước **ngày 16/11/2024**.

+ Kiểm tra chéo hồ sơ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và trung tâm học tập cộng đồng theo cụm chuyên môn xong trước **ngày 16/11/2024**.

- Hoàn thiện hồ sơ đề nghị kiểm tra công nhận kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ các xã, thị trấn (**02 bộ**) theo quy định, nộp về Phòng Giáo dục và Đào tạo - Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo.

Hạn cuối nộp hồ sơ ngày **22/11/2024**.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì và giao việc tiếp nhận hồ sơ đề nghị công nhận kết quả đánh giá, xếp loại xây dựng xã hội học tập gồm: hồ sơ cộng đồng học tập cấp xã, Đơn vị học tập và phổ cập giáo dục, xóa mù chữ của 35 xã, 02 thị trấn, các phòng ban, đơn vị thuộc huyện và Trung tâm GDNN-GDTX cho các đồng chí phụ trách thuộc các Tổ chuyên môn - Phòng Giáo dục và Đào tạo như sau:

+ Phụ trách công tác xây dựng xã hội học tập cụm chuyên môn số 1,2 và phổ cập giáo dục Mầm non: Đồng chí Đồng Thị Mai Anh - Chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo.

+ Phụ trách công tác xây dựng xã hội học tập cụm chuyên môn số 3,4 và phổ cập giáo dục Tiểu học, Xóa mù chữ: Đồng chí Nguyễn Thị Kim Anh - Chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo.

+ Phụ trách công tác xây dựng xã hội học tập cụm chuyên môn số 5,6 và phổ cập giáo dục THCS, TH & Nghề: Đồng chí Lê Thị Tân - Chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo.

+ Phụ trách công tác khuyến học, khuyến tài 35 xã, 02 thị trấn và tiếp nhận hồ sơ đề nghị công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện của các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện, Trung tâm GDNN-GDTX: Đồng chí Bùi Chính Lực - Ủy viên Hội Khuyến học huyện.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu, bố trí và sắp xếp cán bộ kiểm tra công nhận kết quả đánh giá, công nhận kết quả công tác xây dựng xã hội học tập; đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; hoạt động các Trung tâm học tập



cộng đồng xã, thị trấn theo lịch của Ban Chỉ đạo huyện. (Có lịch kiểm tra tại huyện gửi kèm theo).

- Sau khi có kết quả kiểm tra, đánh giá xếp loại công tác xây dựng xã hội học tập, phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, hoạt động các Trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn, Phòng Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm tham mưu và trình Ủy ban nhân dân huyện ra Quyết định công nhận cho 35 xã, 02 thị trấn, các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện và Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp và Giáo dục Thường xuyên đạt các chuẩn theo quy định năm 2024.

3. Các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện và Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp và Giáo dục Thường xuyên

- Phối hợp với Phòng GD&ĐT trong việc tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện tốt công tác xây dựng xã hội học tập, khuyến học, khuyến tài, đăng ký các mô hình học tập; công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, tham gia tích cực vào hoạt động của Trung tâm Học tập cộng đồng qua việc hỗ trợ kinh phí, học bổng, sách vở, trang thiết bị để động viên người học và người dạy.

- Tích cực rà soát, đối chiếu, thu thập các minh chứng của các tiêu chí theo quy định của Thông tư 24, triển khai thiết lập bộ hồ sơ đề nghị Ủy ban nhân dân huyện công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện năm 2024. Nộp hồ sơ đúng hạn về Phòng Giáo dục và Đào tạo trước **ngày 15/01/2025**.

4. Hội Khuyến học huyện

- Chủ trì và phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị liên quan tham mưu xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã, “Đơn vị học tập” cấp huyện và hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng xã, thị trấn năm 2024.

- Tham gia cùng Đoàn kiểm tra, đánh giá, công nhận kết quả công tác xây dựng xã hội học tập; phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; hoạt động các Trung tâm học tập cộng đồng xã, thị trấn năm 2024.

Nhận được Kế hoạch, yêu cầu Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ đạo Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ - Xây dựng xã hội học tập - Dạy và học ngoại ngữ các xã, thị trấn; các trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở, các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện và Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp và Giáo dục Thường xuyên triển khai thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, cần kịp thời phản ánh về Ban Chỉ đạo huyện (qua Phòng Giáo dục và Đào tạo) để giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- CT, PCT Ông Minh Long;
- UBMTTQVN và các phòng, ban, đơn vị;
- Th/viên BCĐPGD-XDXHHT-D&HNN;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các trường MN, TH, THCS;
- TTGDNN&GDTX;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Ông Minh long

DỰ KIẾN LỊCH KIỂM TRA

Đánh giá, công nhận công tác xây dựng xã hội học tập; Khuyến học, khuyến tài, đăng ký các danh hiệu học tập; Kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng năm 2024
(Kèm theo Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2024 của UBND huyện)

I. THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Kiểm tra công nhận lại kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Đánh giá kết quả hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng

Thời gian		Các xã, thị trấn
Sáng ngày 22/11/2024	Từ 07h30' - 08h30'	Quảng Thanh, Hợp Thành, Phù Ninh, Lại Xuân, Kỳ Sơn, An Sơn.
	Từ 08h30' - 09h30'	Cao Nhân, Chính Mỹ, Mỹ Đồng, Thủy Sơn, Kiên Bái, Thiên Hương.
	Từ 09h30' - 10h30'	Hoa Động, Lâm Động, Tân Dương, Núi Đèo, Hoàng Động, Dương Quan.
	Từ 10h30' - 11h30'	Thủy Đường, Hoà Bình, Trung Hà, An Lư, Đông Sơn, Thủy Triều.
Chiều ngày 22/11/2024	Từ 14h00' - 15h00'	Kênh Giang, Minh Tân, Gia Minh, Lưu Kiếm, Lưu Kỳ, Gia Đức, Liên Khê.
	Từ 15h00' - 16h00'	Ngũ Lão, Phục Lễ, Phả Lễ, Lập Lễ, Minh Đức, Tam Hưng.
	Từ 16h00" - 17h00'	Các nhóm kiểm tra hoàn thành các biên bản kiểm tra, báo cáo tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao với Ban Chỉ đạo huyện.

2. Đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện

+ Thời hạn nhận hồ sơ: trước ngày 15/01/2025.

+ Thời gian đánh giá, công nhận kết quả “Đơn vị học tập” cấp huyện trước ngày 14/02/2025.

3. Đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã

+ Thời hạn nhận hồ sơ: trước ngày 07/02/2025.

+ Thời gian đánh giá, công nhận kết quả “Đơn vị học tập” cấp huyện trước ngày 21/02/2025.

II. THÀNH PHẦN THAM GIA KIỂM TRA

TT	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị công tác	Nhiệm vụ
1.	Ông Nguyễn Văn Năng	Trưởng Phòng	Phòng GDĐT	Phó Trưởng ban TT
2.	Ông Nguyễn Minh Kế	Phó Trưởng phòng	Phòng GDĐT	Trưởng đoàn 1
3.	Bà Trần Thị Mai Phương	Phó Trưởng phòng	Phòng GDĐT	Trưởng đoàn 2
4.	Bà Nguyễn Thị Luyến	Phó Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện	UBND huyện TN	Ủy viên
5.	Bà Nguyễn Thị Hoa	Phó Trưởng phòng	Phòng LĐTB và XH	Ủy viên
6.	Bà Bùi Thị Tư	Phó Trưởng phòng	Phòng Nội vụ	Ủy viên
7.	Ông Bùi Chính Lực	UV Thường trực	Hội Khuyến học huyện	Ủy viên
8.	Bà Đồng Thị Mai Anh	Chuyên viên	Phòng GDĐT	Thư ký
9.	Bà Lê Thị Tân	Chuyên viên	Phòng GDĐT	Thư ký
10.	Bà Nguyễn Thị Kim Anh	Chuyên viên	Phòng GDĐT	Thư ký
11.	Ông Phạm Văn Minh	Chuyên viên	Phòng GDĐT	Ủy viên
12.	Ông Nguyễn Đắc Thiên	Chuyên viên	Phòng GDĐT	Ủy viên
13.	Bà Phạm Thị Thúy Vân	Phó Hiệu trưởng	Trường MN Đông Sơn	Ủy viên
14.	Bà Nguyễn Thị Loan	Phó Hiệu trưởng	Trường MN Minh Đức	Ủy viên
15.	Bà Bùi Thị Hải Lý	Phó Hiệu trưởng	Trường MN Mỹ Đồng	Ủy viên
16.	Bà Nguyễn Thị Thu Hương	Hiệu trưởng	Trường TH Kiên Bái	Ủy viên
17.	Bà Lã Thị Thanh	Phó Hiệu trưởng	Trường TH Đông Sơn	Ủy viên
18.	Bà Nguyễn Thị Phương Hiền	Phó Hiệu trưởng	Trường THCS Hòa Bình	Ủy viên
19.	Bà Đàm Thị Thu Hà	Phó Hiệu trưởng	Trường THCS Lâm Động	Ủy viên

20	Bà Đào Thị Xuân Thu	Phó Hiệu trưởng	Trường THCS Mỹ Đồng	Ủy viên
21	Ông Đinh Văn Tiệp	Phó Hiệu trưởng	Trường THCS Lập Lễ	Ủy viên
22	Ông Đào Minh Hải	Phó Hiệu trưởng	Trường THCS Lại Xuân	Ủy viên

3. Các xã, thị trấn, các trường Mầm non, Tiểu học và THCS

- Các đồng chí Trưởng Ban Chỉ đạo Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ - Xây dựng xã hội học tập- Dạy và học ngoại ngữ các xã, thị trấn;

- Các đồng chí Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ - Xây dựng xã hội học tập- Dạy và học ngoại ngữ các trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở;

- 01 cán bộ làm công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ của đơn vị.

III. ĐỊA ĐIỂM: Tại Hội trường Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

* **Lưu ý:** Khi kiểm tra thực tế tại các xã, thị trấn, yêu cầu các xã, thị trấn tập hợp hồ sơ tại các trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở./.

